

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 31, đến ngày 28/7/2022

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Thu Mùa 2022: tổng diện tích gieo trồng 153.721 ha, đạt 99,8%. Trong đó: lúa 114.927,3 ha, đạt 100,2% KH; ngô 12.334,4 ha, đạt 99,9% KH; lạc 669 ha, đạt 107,9% KH; khoai lang 1.005 ha, đạt 96,6% KH; rau đậu các loại 14.282 ha, đạt 103,9 %KH; cây trồng khác 10.503 ha, đạt 90,5% KH.

- Tình hình sinh vật gây hại: sâu cuốn lá nhỏ lúa 4 chủ yếu trứng, sâu non lúa 5 bắt đầu nở rộ phân bố rải rác; sâu đục thân lúa 3 tuổi phổ biến trứng, sâu non bắt đầu nở, diện tích nhiễm 0,3 ha; rầy lúa 5 phổ biến tuổi 3, 4 mật độ tăng nhanh; bệnh vàng lá nghệt rế (ngộ độc hữu cơ) gây hại cục bộ trên một số ruộng chua phèn, lầy thụt; tỷ lệ hại phổ biến 2-5%, cao 10-20%, chủ yếu cấp 1, 3, diện tích nhiễm 11,5 ha; bệnh đốm sọc vi khuẩn xuất hiện sau các cơn mưa rào kèm theo đông, gió mạnh trên các giống lúa lai có bản lá to, ruộng bón thừa đạm, tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5%, chủ yếu cấp 1, diện tích nhiễm 2,9 ha; bệnh khô vằn xuất hiện rải rác trên lúa trà cực sớm, tỷ lệ bệnh phổ biến 3-8%, chủ yếu cấp 1, 15,5 ha; chuột gây hại nhẹ đến trung bình, diện tích nhiễm 16 ha đối với lúa Thu Mùa.

Sâu keo mùa Thu gây hại nhẹ, diện tích nhiễm 4 ha; sâu khoang, sâu xám, bệnh đốm lá, bệnh gỉ sắt xuất hiện rải rác mật độ thấp trên cây ngô. Sâu khoang, sâu xanh, sâu cuốn lá, bệnh lở cổ rễ, bệnh thối gốc mốc đen, mốc trắng gây hại rải rác với mật độ, tỷ lệ thấp trên cây lạc. Sâu xám, sâu khoang, sâu xanh, bệnh héo rũ gây hại rải rác trên rau đậu. Sâu đục thân gây hại nhẹ diện tích nhiễm 6,5 ha; bọ hung đen gây hại cục bộ, mật độ phổ biến 0,2-0,3 con/hố; bệnh than đen, bệnh đốm lá gây hại rải rác với tỷ lệ bệnh thấp trên mía. Bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng trên giai đoạn tạo củ diện tích nhiễm 2.276,5 ha.

Sâu róm thông thể hệ II vào kén, không gây hại; mật độ phổ biến 5-10 con/cây, cao 20 - 25 con/cây. Châu chấu chủ yếu trưởng thành, mật độ trung bình 3-5 con/bụi, cao 7-9 con/bụi; sâu vòi voi hại măng, bệnh chổi sể,... tiếp tục phát sinh và gây hại nhẹ rải rác. Sâu nâu ăn lá lúa 3 chủ yếu sâu non tuổi 1, 2; mật độ phổ biến 5-10 con/cây, cao 20-25 con/cây, phân bố rải rác; bệnh phấn trắng gây hại nhẹ tỷ lệ cây bị hại phổ biến 5-10%, cao 15-20%.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh tình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh. Tổ chức lấy 100 mẫu Swabs tại 04 chợ đầu mối kinh doanh gia cầm để sát lưu hành vi rút Cúm gia cầm đánh giá nguy cơ dịch bệnh.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 1 con trâu, bò; 5.028 con lợn trên 15kg; 8.239 con lợn nuôi; 80.971 con gia cầm giống; 1.202 kg thịt trâu, bò; 1.854 kg thịt lợn và 8.016 kg thịt gia cầm. Kết quả kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 3.859 con trâu, bò; 128.724 con lợn trên 15 kg; 136.452 con lợn giống; 66.859 con lợn sữa giết mổ; 595.298 con gia cầm để giết thịt; 2.123.180 con gia cầm nuôi làm giống. Kết quả kiểm soát giết mổ: 193 con trâu bò; 3.298 con lợn trên 15kg; 51.798 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 190.000 con; đàn bò ước đạt 270.000 con; đàn lợn ước đạt 1.21 triệu con; đàn gia cầm ước đạt 23,6 triệu con.

Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 801 tấn thịt hơi trâu bò; 3.602 tấn thịt lợn hơi; 2.078 tấn thịt hơi gia cầm; 369 tấn thịt hơi khác; 1,3 nghìn tấn sữa; 5,3 triệu quả trứng gia cầm.

- Kết quả thực hiện chương trình chăn nuôi: hiện nay trên địa bàn tỉnh có 05 dự án chăn nuôi lớn, theo báo cáo của đơn vị nhìn chung các dự án đang triển khai theo đúng tiến độ của chủ đầu tư. Trong đó Dự án Khu liên hợp sản xuất, chăn nuôi công nghệ cao Xuân Thiện Thanh Hóa 1 của Công ty Cổ phần Xuân Thiện Thanh Hóa đang trong quá trình hoàn thiện, đã nhập lợn giống cấp cụ kỹ về nuôi. Ban đầu, phía Tập đoàn Xuân Thiện dự kiến trong ngày 21/7/2022 sẽ nhập thêm hơn 900 con lợn giống cấp cụ kỹ về nuôi; tuy nhiên do một số khó khăn, vướng mắc phía nhà cung cấp giống nên lịch nhập lợn giống được chuyển sang ngày 21/8/2022.

3. Thủy sản:

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 10/7/2022 là 6.513 chiếc, trong đó: loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.168 chiếc. Diện tích nuôi nước lợ 4.100 ha (3.530 ha tôm sú, 570ha tôm thẻ chân trắng), diện tích nuôi nước ngọt 14.100ha, nuôi mặn 1.000 ha.

- Di ương tôm giống 895 triệu con (tôm sú 255 triệu P15, tôm thẻ chân trắng 640 triệu P12); sản xuất giống cá nước ngọt 1.020 triệu cá bột các loại.

- Sản lượng thu hoạch: 117.942 tấn, đạt 57,25 %KH. Trong đó: sản lượng khai thác 75.172 tấn, đạt 57,5%KH; sản lượng nuôi 42.770 tấn, đạt 62,9%KH.

- Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận thủy sản: 799 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 122 giấy phép khai thác thủy sản; 129 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 89 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 25 giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản đối tượng thủy sản nuôi chủ lực.

4. Lâm nghiệp:

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã sản xuất được 22,5 triệu cây giống lâm nghiệp, trồng 4,8 triệu cây phân tán các loại, đạt 75,9 % kế hoạch; 6.200 ha rừng trồng tập trung, đạt 62% kế hoạch, chăm sóc rừng 40.000 ha, đạt 100% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường; không có cháy rừng xảy ra, an ninh rừng được giữ vững.

5. Thủy lợi:

- Tình hình nguồn nước sông Mã thời điểm 7h30 ngày 27/7/2022: tại trạm bơm Yên Tôn là +5,9 m, cùng kỳ +6,9 m và tại trạm bơm Nam Sông Mã là +3,5 m, cùng kỳ +4,4 m; tại trạm bơm Hoàng Khánh là -0,5 m, cùng kỳ +0,6 m.

- Tình hình hồ chứa: 170/610 hồ chứa đầy nước; trong đó các hồ do các Công ty khai thác công trình thủy lợi có 41/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 129/526 hồ chứa đầy nước, còn lại 440 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường, trong đó có 22 hồ từ mực nước chết trở xuống do các huyện quản lý. Riêng 03 hồ chứa nước Cửa Đạt (Thường Xuân), Sông Mực (Nhu Thanh) và Yên Mỹ (Nông Công) thấp hơn so với mực nước dâng bình thường lần lượt là 16,09 m, 2,55 m và 3,61 m.

- Về xâm nhập mặn thời điểm 6h00 ngày 27/7/2022: sông Mã tại cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 17%; sông Lèn tại trạm bơm Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 0%.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP:

Đến nay, toàn tỉnh có 11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 346/465 xã, 818 thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 56 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 09 xã, 214 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,7 tiêu chí/xã; có 196 sản phẩm OCOP.

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp chỉ đạo, khẩn trương gieo trồng vụ Thu Mùa theo đúng khung lịch thời vụ của tỉnh; hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý tâu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản; kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kế hoạch phát triển chăn nuôi; kiểm tra công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ 2022; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Điều tra, theo dõi các đối tượng sinh vật hại trên lúa để nhánh như rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, chuột, bệnh sinh lý, bệnh đốm sọc vi khuẩn, bệnh khô vằn. Khoanh vùng và phun phòng những diện tích lúa chớm bị bệnh đốm sọc vi khuẩn và những diện tích có nguy cơ cao. Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng bẫy chua ngọt để thu bắt trưởng thành; những diện tích có mật độ sâu non cao (từ 4 con/m² trở lên) có thể sử dụng một trong loại thuốc BVTV đối với sâu keo mùa Thu. Tiếp tục điều tra theo dõi chặt chẽ diễn biến sự phát sinh phát triển của bọ phấn trắng và mức độ gây hại, diện phân bố của bệnh khảm lá sắn; hướng dẫn chỉ đạo theo quy trình phòng trừ dịch hại tổng hợp đối với bệnh khảm lá sắn. Chủ động tổ chức phòng trừ kịp thời bằng các biện pháp thủ công, ngăn

chặn chúng lây lan, phá hại ra diện rộng đối với châu chấu hại luồng. Dùng các loại sào, kè nèo,... để phá kén. Đồng thời tiếp tục điều tra theo dõi chặt chẽ thời gian sâu non nở để có biện pháp chỉ đạo kịp thời đối với sâu róm thông. Chỉ đạo phun trừ khi sâu đang tuổi nhỏ (tuổi 1-3) bằng các loại máy động cơ có công suất cao đối với những diện tích có mật độ sâu cao đối với sâu nâu hại keo.

2. Tiếp tục phân công lực lượng, tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở; tích cực lấy mẫu giám sát lưu hành từ đó phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; phân công lãnh đạo, cán bộ chuyên môn Chỉ cục tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản; kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kế hoạch phát triển chăn nuôi. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh trong mùa mưa lũ; đôn đốc thực hiện công tác phòng chống nắng nóng cho đàn gia súc, gia cầm ở các địa phương trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định; Công tác đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản. Chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Quan trắc môi trường nuôi trồng thủy sản năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Phối hợp với UBND huyện Hoằng Hóa xây dựng vùng nuôi áp dụng quy trình sản xuất theo hướng VietGAP tại các xã Châu-Phong-Luu.

4. Tiếp tục công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để tham mưu, chỉ đạo thực hiện trong công tác tưới vụ Thu Mùa năm 2022.

Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh uỷ (để b/c);
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận